TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2021/QĐST- DS	*Chư Prông, ngày 08 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thiện, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ dân phố 02, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Mai Xuân Khương, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị Ý, sinh năm 1971 (ông Khương ủy quyền cho bà Ý tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 30/6/2021).

Cùng địa chỉ: Thôn Hợp Hòa, xã Ia Drang, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Mai Xuân Khương và bà Vũ Thị Ý công nhận có nợ của bà Nguyễn Thị Thiện số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Ông Mai Xuân Khương và bà Vũ Thị Ý thống nhất liên đới trả nợ cho bà Nguyễn Thị Thiện làm 25 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 06/7/2021 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 2: Ngày 06/8/2021 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 3: Ngày 06/9/2021 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 4: Ngày 06/10/2021 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 5: Ngày 06/11/2021 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 6: Ngày 06/12/2021 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 7: Ngày 06/01/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 8: Ngày 06/02/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 9: Ngày 06/3/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 10: Ngày 06/4/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 11: Ngày 06/5/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 12: Ngày 06/6/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 13: Ngày 06/7/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 14: Ngày 06/8/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 15: Ngày 06/9/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 16: Ngày 06/10/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 17: Ngày 06/11/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 18: Ngày 06/12/2022 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 19: Ngày 06/01/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 20: Ngày 06/02/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 21: Ngày 06/3/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 22: Ngày 06/4/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 23: Ngày 06/5/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 24: Ngày 06/6/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lần 25: Ngày 06/7/2023 trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) còn lại.

Trong trường hợp ông Mai Xuân Khương và bà Vũ Thị Ý vi phạm nghĩa vụ trả nợ của một trong các lần trả nợ đã thỏa thuận như trên thì bà Nguyễn Thị Thiện có quyền làm đơn yêu cầu ông Mai Xuân Khương và bà Vũ Thị Ý phải thi hành án toàn bộ số tiền mà ông Mai Xuân Khương và bà Vũ Thị Ý còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được xác định theo thỏa

thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Số tiền 100.000.000đ x 5% = 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng).* Hòa giải thành các đương sự chỉ phải chịu một nửa án phí là 5.000.000 đồng : 2 = 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*. Ông Mai Xuân Khương và bà Vũ Thị Ý chấp nhận liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thiện toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng *(Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0005952 ngày 06/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Chư Prông;*
- *Hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhiều